TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: /2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23/7/2024
V/v: Ly hôn giữa chị H và anh M.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp " Ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXX-ST ngày 11 tháng 06 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 36/2024/QĐST - HNGĐ ngày 25/6/2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 (có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bãi Đá, BS, LN, BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 17/01/2024 và trong các lời khai chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn M từ ngày 20 tháng 4 năm 2006 có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Bình Sơn trước khi kết hôn thì có được tìm hiểu tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị ra ở riêng, cuộc sống vợ chồng H phúc thời gian kéo dài được 8 năm thì vợ chồng chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cuộc sống mưu sinh vất vả dần dần sinh ra những bất đồng quan điểm sống. Mức độ mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau khiến cho khoảng cách vợ chồng ngày càng xa cách. Sự việc mâu thuẫn hai vợ chồng cả hai bên bố mẹ gia đình đều biết và hòa giải. Cuối năm 2015 do tình hình quá căng thẳng nên chị đã quyết định đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và đã sống ly thân từ cuối 2015 cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn không thể hàn gắn được chị đề nghị tòa án giải quyết ly hôn với anh M.

Về con chung anh chị có 1 con chung Nguyễn Hải Đăng sinh ngày 22 tháng 5 năm 2007. Cháu đang ở với chị quan điểm của chị là mong Tòa án cho chị được nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại là chị đi làm làm công việc gần nhà thu nhập khoảng từ 7 đến 8 triệu đồng có đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không đề nghị tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn M bị đơn trình bày. Về quan hệ hôn nhân thì anh nhất trí với a lời trình bày của chị H và con chung thì anh chị có 1 con chung và anh nhất trí để chị H nuôi con Nguyễn Hải Đăng cấp dưỡng nuôi con 2 bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung thì anh đề nghị chia tài sản chung của vợ chồng là thửa đất 696 m2 tại. Xóm Làng, xã Bình Sơn huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang. Anh đề nghị được chia bằng tiền và để chị H tiếp tục sử dụng thửa đất trên.

Tại phiên tòa hôm nay anh M vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều Điều 147; Điều 227; 228; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn M.

2. Về nuôi con chung: Giao chị Nguyễn Thị H nuôi con Nguyễn Hải Đăng, sinh năm 2007. Cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh M được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Anh M đề nghị chia tài sản chung là ảnh đất 696m2 nhưng Tòa án đã ấn định cho anh M nộp tạm ứng án phí chia tài sản chung nhưng hết thời hạn luật quy định anh M không nộp tạm ứng án phí chia tài sản nên yêu cầu chia tài sản chung của anh M không được chấp nhận.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Anh M có hộ khẩu thường trú tại BS, LN, BG

Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về phía anh M tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh M vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, điều 238 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung*: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn M năm 2007 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Cưới xong anh chị về chung sống với nhau ngay và hòa thuận được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau hay xảy ra cãi nhau cuộc sống vợ chồng không H phúc. Hai bên gia đình đã hòa giải anh nhiều lần nhưng không được. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không xây dựng H phúc được với nhau, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M, ý kiến của anh M nhất trí ly hôn HĐXX thấy mục đích hôn nhân không đạt không thể hàn gắn được anh M cũng nhất trí ly hôn nên cần cho chị H được ly hôn anh M là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có 1 con chung Nguyễn Hải Đăng, sinh năm 2007. Nay ly hôn phía chị H đề nghị được nuôi con vì cháu đang ở cùng chị. HĐXX xét thấy cần giao cho chị H nuôi con là phù hợp với điều kiện kinh tế và phù hợp với thực tế. Nguyện vọng của cháu Hải Đăng là mong muốn được ở với chị H anh M cũng đồng ý để chị H nuôi con. Cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn anh M được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

[4] *Về tài sản, công nợ:* Anh M trong biên bản lấy lời khai ngày 26/3/2024 anh M đề nghị Tòa án giải quyết chia tài sản là thửa đất 696 m2 tại. Xóm Làng, xã Bình Sơn huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang. Anh đề nghị được chia bằng tiền và để chị H tiếp tục sử dụng thửa đất trên. Tòa án đã ấn định thời hạn nộp tạm ứng phí, xong hết thời hạn nộp tạm ứng án phí nhưng anh M không nộp tạm ứng án phí. Lên HĐXX không xem xét giải quyết yêu cầu của anh M.

Trong vụ án này chị H không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26, điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn M.

2. Về nuôi con chung: Giao chị Nguyễn Thị H nuôi con Nguyễn Hải Đăng, sinh năm 2007. Cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh M được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 11/01/2024 theo biên lai thu số 0008040.

4. Về quyền kháng cáo Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Bình Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự